

phá thế giới	Sa-pa -Trăng oi...từ đâu đến? ... -Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất -Ăn "mâm đá" ...	-Trần Đăng Khoa ... -Theo Trần Diệu Tân và Đỗ Thái. -Truyện d.g.V.Nam -Theo Trần Đức Tiến ...	Thơ ... Văn xuôi Văn xuôi ...	hiện tình yêu mến cảnh đẹp đất nước. -Thể hiện tình cảm gắn bó với trăng, với quê hương, đất nước. ... Ma-gien-lăng cùng đoàn thủy thủ trong chuyến thám hiểm... ...
--------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Môn: Lịch sử

Tiết 35: ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 2)

I/ Mục tiêu:

- Hệ thống những sự kiện tiêu biểu từ thời Hậu Lê - thời Nguyễn.

II/ Các hoạt động dạy-học:

ĐỀ DO PGD&ĐT CHỌI MỚI

Tiết 35:

SINH HOẠT ĐẦU TUẦN

Môn: CHÍNH TẢ (Nghe – viết)

Tiết 35 : ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II(Tiết 2)

I.Mục tiêu.

-Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học (tốc độ khoảng 90 tiếng/phút). Bước đầu bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc. Thuộc được ba đoạn thơ, văn đã học ở học kì II.

- Nắm được một số thuộc hai chủ điểm đã học (Khám phá thế giới; Tình yêu cuộc sống); Bước đầu giải thích được nghĩa của từ và đặt câu với mỗi từ thuộc hai chủ điểm ôn tập.

II. Chuẩn bị:

- Phiếu bốc thăm bài tập đọc.
- Phiếu kẻ sẵn bảng của bài 2.

III. Các hoạt động trên lớp :

Hoạt động của thầy		Hoạt động của trò	
<p>1. Bài mới: GV giới thiệu bài.</p> <p>2. Nội dung bài ôn tập :</p> <p>HD1: Kiểm tra đọc và học thuộc lòng (1/6 số HS). (15')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS bốc thăm bài tập đọc, thời gian chuẩn bị là 5 phút. - Gọi HS đọc bài. GV nêu câu hỏi, HS trả lời. - Nhận xét, ghi điểm theo thang điểm quy định của BGD. <p>HD2: Mở rộng vốn từ thuộc chủ điểm đã học (Khám phá thế giới; Tình yêu cuộc sống)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc y/c của bài. - Y/c HS nêu y/c bài tập. - Y/c HS thảo luận nhóm 2, làm vào vở bài tập Tiếng Việt. - Hướng dẫn các nhóm làm bài tập. - Y/c đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV nhận xét, bổ sung. 		<ul style="list-style-type: none"> - HS mở SGK, theo dõi vào bài . - Cá nhân. - HS bốc thăm bài tập đọc. Chuẩn bị bài (5 phút). - HS đọc bài mình bốc thăm và trả lời câu hỏi. - HĐ nhóm 2. - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm theo. - HS nêu y/c bài tập. - HS thảo luận nhóm 2, làm vào vở bài tập Tiếng Việt. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung. 	
Chủ điểm		Các từ đã học	
*Khám phá thế giới	<ul style="list-style-type: none"> -Đồ dùng cần cho chuyến du lịch -Địa điểm tham quan du lịch - Tục ngữ 	<ul style="list-style-type: none"> -Va li, cần câu, lều trại, quần áo bơi, quần áo thể thao, dụng cụ thể thao, (bóng, lưới, vợt,...)điện thoại, đồ ăn, nước uống, ô che nắng, kính,... -phố cổ, bãi biển, công viên, hồ, núi, thác nước, đền, chùa, di tích lịch sử, bảo tàng, nhà lưu niệm, suối, hồ, rừng sinh thái,... -Đi một ngày đàng học một sàng khôn; Đi cho biết đó biết đây, ... 	<ul style="list-style-type: none"> -Va li, cần câu, lều trại, quần áo bơi, quần áo thể thao, dụng cụ thể thao, (bóng, lưới, vợt,...)điện thoại, đồ ăn, nước uống, ô che nắng, kính,... -phố cổ, bãi biển, công viên, hồ, núi, thác nước, đền, chùa, di tích lịch sử, bảo tàng, nhà lưu niệm, suối, hồ, rừng sinh thái,... -Đi một ngày đàng học một sàng khôn; Đi cho biết đó biết đây, ...
*Tình yêu cuộc sống	<ul style="list-style-type: none"> -Lạc quan, yêu đời. -Từ miêu tả 	<ul style="list-style-type: none"> -lạc quan, lạc thú, vui chơi, vui nhộn, vui tính, vui đời, vui mừng, ... -cười khanh khách, cười rúc rích, cười ha hả, cười hì hì, 	<ul style="list-style-type: none"> -lạc quan, lạc thú, vui chơi, vui nhộn, vui tính, vui đời, vui mừng, ... -cười khanh khách, cười rúc rích, cười ha hả, cười hì hì,

	tiếng cười - Tục ngữ	cười sảng sặc,... - Sông có khúc, người có lúc; Kiến tha lâu cũng đầy tổ
Bài 3: Giải nghĩa một trong số từ ở bài tập 2. Đặt câu với từ ấy. - Y/c HS nối tiếp nhau nêu trước lớp, nhận xét, bổ sung.		-HS nắm vững y/c đề bài. -Thảo luận nhóm 2, làm vào vở bài tập T.V -Nối tiếp nhau nêu từ giải nghĩa và đặt câu VD: Lạc quan: Có cách nhìn, thái độ, tin tưởng ở tương lai tốt đẹp dù hoàn cảnh khó khăn, gian khổ. Đặt câu: Bác Hồ sống rất lạc quan, yêu đời
C. Củng cố, dẫn dò. - Nhận xét tiết học. - Dẫn dò.		-VN: Ôn tập tiếp.

Môn: KHOA HỌC

ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Tiết 69:

I/ Mục tiêu:

Ôn tập về:

- Thành phần các chất dinh dưỡng có trong thức ăn và vai trò của không khí, nước trong đời sống.
- Vai trò của thực vật đối với sự sống trên Trái Đất
- Kỹ năng phán đoán, giải thích qua một số bài tập về nước, không khí, ánh sáng, nhiệt.

II. Chuẩn bị:

GV : Giấy A₀ đủ dùng cho các nhóm .

Phiếu ghi các câu hỏi .

III. Các hoạt động dạy, học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Giới thiệu bài :</p> <p>- GV: Nêu mục tiêu tiết học.</p> <p>2. Nội dung ôn tập .</p> <p>HD1: Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng.(10')</p> <p>- Tổ chức cho HS thi trong từng nhóm.</p> <p>- Phát phiếu cho từng nhóm.</p>	<p>- HS mở SGK, theo dõi bài học .</p> <p>- Làm việc trong nhóm dưới sự điều khiển của nhóm trưởng.</p> <p>- Nhóm trưởng đọc câu hỏi cho các bạn trong nhóm thi trả lời.</p>

<p>- Thế nào là quá trình trao đổi chất ở thực vật?</p> <p>- Trong quá trình trao đổi chất rễ cây có nhiệm vụ gì? Thân, lá làm nhiệm vụ gì?</p> <p>- Vai trò của thực vật đối với sự sống trên Trái Đất?</p> <p>- Tuyên dương nhóm trả lời nhanh, đúng. HD2: Ôn tập về nước, không khí, ánh sáng, sự truyền nhiệt.(10')</p> <p>- Y/c nhóm trưởng đọc câu hỏi cho các thành viên trong nhóm trả lời.</p> <p>- Gọi HS các nhóm trình bày.</p> <p>- Câu 1(SGK Khoa học trang 139)</p> <p>- Câu2(SGK Khoa học trang 139)</p> <p>- Làm thế nào để cốc nước nóng nguội đi nhanh?</p> <p>HD3: Thi nói về vai trò của nước, không khí trong đời sống.(10')</p> <p>- GV chia lớp thành hai đội: Một đội nêu câu hỏi, đội kia trả lời, trả lời đúng được 10 điểm, được quyền hỏi lại đội bạn. Câu hỏi về: Vai trò của nước, không khí đối với đời sống của con người, động vật, thực vật.</p> <p>- Nhận xét tổng kết trò chơi.</p> <p>- Gọi HS nêu lại vai trò của nước và không khí trong đời sống.</p> <p>- Nhận xét, kết luận câu trả lời đúng.</p> <p>C.Củng cố, dẫn dò:</p> <p>- Chốt lại nội dung và nhận xét giờ học</p> <p>- Dẫn dò.</p>	<p>- Là quá trình thực vật lấy khí CO₂, nước, các chất khoáng từ môi trường và thải ra môi trường khí O₂, hơi nước và các chất khoáng.</p> <p>- Rễ cây có nhiệm vụ hút nước và các chất khoáng hoà tan trong lòng đất để nuôi cây...</p> <p>- Thực vật rất quan trọng đối với sự sống trên Trái Đất. Nếu không có cỏ, bò nai...không có thức ăn, môi trường sinh thái không cân bằng,...</p> <p>- HD trong nhóm bốn.</p> <p>- Các nhóm làm việc.</p> <p>- Đại diện nhóm trả lời, nhóm bạn nhận xét</p> <p>- 1-b: Vì xung quanh mọi vật đều có không khí, trong không khí có chứa hơi nước sẽ làm cho nước lạnh đi ngay...</p> <p>- 2-b: Vì trong không khí có chứa O₂ cần cho sự cháy, khi cây nhen cháy sẽ tiêu hao một lượng khí O₂...</p> <p>- Đặt cốc nước nóng vào trong chậu nước lạnh; Thổi cho nước nguội; ...</p> <p>- HD nhóm 10.</p> <p>- Lớp chia thành hai đội, mỗi đội 10 em. Hiểu nội dung và luật chơi.</p> <p>- 2HS nêu lại vai trò của nước, không khí đối với đời sống người, động thực vật.</p> <p>* VN : Ôn bài để thi định kì.</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Môn: TOÁN
LUYỆN TẬP CHUNG

Tiết 172:

I/ Mục tiêu:

- Vận dụng được bốn phép tính với phân số để tính giá trị của biểu thức và tìm thành phần chưa biết của phép tính.

- Giải bài toán có lời văn về tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số hai số đó.

* Bài tập cần làm: bài 2, bài 3, bài 5

II/ Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>A. Bài cũ: Chữa bài 4 củng cố về tính chu vi và diện tích HCN.</p> <p>B. Bài mới: * GTB : Nêu mục tiêu tiết học. * Hướng dẫn HS làm bài tập. * Bài 1 (khá giỏi) Y/C HS đọc số liệu trên bảng biểu và nêu tên các tỉnh có diện tích theo thứ tự từ lớn đến bé .</p> <p>Bài 2: Giúp HS củng cố về tính giá trị của biểu thức có liên quan đến phân số . + Y/C HS nêu thứ tự thực hiện . + GV nhận xét. * Củng cố tự tự thực hiện phép tính trong biểu thức.</p> <p>Bài 3: Y/C HS làm bài vào vở, rồi chữa bài. + Nêu cách tìm số bị trừ, số bị chia chưa biết . * Củng cố tìm thành phần chưa biết trong phép tính.</p> <p>* Bài 4 (khá giỏi) Luyện giải toán về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng . - HS nêu các cách giải khác nhau của bài toán. * Củng cố các bước giải của các cách của bài</p> <p>Bài 5 (khá giỏi) Y/c HS đọc đề bài, xác định dạng toán, giải vào vở và chữa bảng lớp. - Nhận xét bài toán giải của HS.</p>	<p>- 1 HS làm bảng lớp. + HS khác nhận xét .</p> <p>- HS mở SGK, theo dõi bài .</p> <p>- HS quan sát bảng biểu và nối tiếp nhau đọc số liệu . + 1 HS lên bảng sắp xếp . + HS khác so sánh kết quả, nhận xét . - 4 HS lên bảng chữa bài .</p> $\frac{2}{5} + \frac{3}{10} - \frac{1}{2} = \frac{4+3-5}{10} = \frac{2}{10} = \frac{1}{5}$ $\frac{5}{12} - \frac{7}{32} : \frac{21}{16} = \frac{5}{12} - \frac{1}{6} = \frac{5}{12} - \frac{2}{12} = \frac{1}{4} \dots$ <p>- HS làm và chữa bài lên bảng . + Trong khi chữa bài, HS nêu cách tìm các thành phần chưa biết ứng với từng phép tính</p> <p>a) $x - \frac{3}{4} = \frac{1}{2} \Rightarrow x = \frac{1}{2} + \frac{3}{4} = \frac{5}{4} \dots$</p> <p>- HS nhận dạng toán . + Vẽ sơ đồ và giải bài toán . Trong ba số tự nhiên liên tiếp thì số trung bình cộng chính là số ở giữa (là số thứ hai) Số thứ hai là: $84 : 3 = 28$ Hai số còn lại là: 27; 29. + HS khác nhận xét, nêu các bước giải bài. - HS đọc đề bài, xác định dạng toán, giải vào vở và chữa bảng lớp.</p>